TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN THÀNH PHỐ HÀ NỘI ---------- Số: 143/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** ----------***---------- *Long Biên, ngày 18 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 173/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hào giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

Chị Nguyễn Bạch Thủy T và anh Trần Như S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bạch Thủy T. Sinh năm 1988

HKTT: ấp X, xã Thới Tham Thôn, huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Trần Như S. Sinh năm 1976

HKTT: Tổ Y phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là

Trần Hải P. Sinh ngày 11/8/2006

Sau khi ly hôn, chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Hải P. Về đóng góp phí tổn nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3.2.Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

3.3.Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3.4.Về án phí: Chị Nguyễn Bạch Thủy T tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐST đ- ợc trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng)* chị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000201 ngày 16/03/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội. Nay chị T được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-VKS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Tô Thanh Phong